

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST  
Ngày 21 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Hồng Diên

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Sên Quang Thảo

+ Ông Hoàng Trường Minh

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Nông Ngọc Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai*** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Sùng Seo V; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1973 (không xác định được ngày sinh, tháng sinh) tại Mường Khương, Lào Cai; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn S, xã NC, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Con ông Sùng Seo D sinh năm 1940 (đã chết), con bà Vàng Thị T, sinh năm 1944. Có vợ là Hầu Thị L, sinh năm 1973 (chết năm 2015) và có 07 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2010. Chung sống như vợ chồng không đăng ký kết hôn với chị Thảo Thị Tr, sinh năm 1963 hiện cư trú tại thôn S, xã NC, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà La Thị Huyền Trang - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước, tỉnh Lào Cai, có mặt.

2. Sùng Seo P; Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1997 (không xác định được ngày sinh, tháng sinh) tại Dìn Chín, Mường Khương, Lào Cai. Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi cư trú: Thôn S, xã NC, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Con ông Sùng Seo V, sinh năm 1973, con bà Hầu Thị L, sinh năm 1973 (chết năm 2015). Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Liêu Thị Nga - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước, tỉnh Lào Cai, có mặt.

- *Bị hại:* Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị L1, sinh năm 1983; Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai (Văn bản ủy quyền ngày 31/03/2020 của ông Lục Thượng Đ - Trưởng ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai). Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

- Chị Thảo Thị Tr, sinh năm 1963, địa chỉ: Thôn S, xã NC, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt

- Anh Sùng Seo K; sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn S, xã NC, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Giàng H - Cán bộ Mặt trận Tổ quốc xã TT, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối tháng 10/2019, Sùng Seo V bàn bạc với con trai là Sùng Seo P đến khu vực rừng phòng hộ thuộc thôn S, xã NC, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai để phát rừng lấy đất làm nương. Ngày hôm sau Sùng Seo V rủ thêm Thảo Thị Tr là người chung sống như vợ chồng với V cùng đi phát rừng. Cả ba người Sùng Seo V, Sùng Seo P và Thảo Thị Tr đem theo dao phát đi đến tiểu khu 19B, khoảnh 5, lô 7 + 19, thửa đất số 242 là rừng vầu tự nhiên, phòng hộ do Ban quản L1 rừng phòng hộ huyện Mường Khương quản L1 để phát phá, với mục đích lấy đất để canh tác. Trong ba ngày liên tiếp ba người đã phát trắng diện tích 16.640 m<sup>2</sup>, số lượng lâm sản bị hủy hoại xác định là 8.841 cây vầu có đường kính từ 2,3cm đến 10cm; 28 cây gỗ nhóm VI đến nhóm VIII, tổng khối lượng là 5,117 m<sup>3</sup>. Đến ngày 31/3/2020 hành vi hủy hoại rừng của các bị cáo bị cơ quan chức năng phát hiện. Quá trình điều tra Sùng Seo V và Sùng Seo P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Còn Thảo Thị Tr được V rủ đi phát rừng nhưng Tr không biết đó là rừng phòng hộ của Nhà nước quản L1.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/TBKL-HĐĐG, ngày 24/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận: 8.841 cây vầu bị hủy hoại có tổng giá trị là 106.092.000 đồng; 28 cây gỗ nhóm VI đến nhóm VIII tổng khối lượng 5,118 m<sup>3</sup> có tổng giá trị là 4.094.000 đồng. Tổng cộng 110.186.400 đồng tính đến ngày 30/10/2019.

Về dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho Nhà nước toàn bộ thiệt hại theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản với tổng số tiền là 110.186.400 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS, ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Sùng Seo V, Sùng Seo P về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 3 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa :**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai luận tội đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Sùng Seo V, Sùng Seo P phạm tội: “Hủy hoại rừng” . Trong đó:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 243 Bộ luật Hình sự, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sùng Seo V từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; Xử phạt bị cáo Sùng Seo P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 584, 585, 587, 589 của Bộ luật Dân sự buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho Nhà nước toàn bộ thiệt hại về tài sản với tổng số tiền 110.186.400 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng đã thu giữ của các bị cáo. Đồng thời tuyên án phí, quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Sùng Seo V trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời phân tích, đánh giá nhân thân, điều kiện hoàn cảnh gia đình, sự hạn chế về nhận thức pháp luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Sùng Seo V mức án 07 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Sùng Seo P trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời phân tích, đánh giá nhân thân, điều kiện hoàn cảnh gia đình và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Sùng Seo P mức án 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị cáo Sùng Seo V và bị cáo Sùng Seo P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương khẳng định diện tích rừng bị phá đã được tái sinh trở lại do đặc tính sinh Trồng của cây, rừng sẽ phục hồi trong khoảng thời gian từ 02 đến 03 năm; do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đồng thời buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Nhà nước.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Khương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Sùng Seo V và bị cáo Sùng Seo P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có đất để canh tác nên trong thời gian khoảng cuối tháng 10/2019, bị cáo Sùng Seo V và Sùng Seo P đã bàn bạc và mang dao đến phát tại khu rừng phòng hộ thuộc tiểu khu 19B, khoảnh 5, lô 7 + 19, thửa đất số 242 là rừng vầu tự nhiên, phòng hộ do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương quản lý, đã được UBND tỉnh Lào Cai cấp GCNQSD đất số A0 635924, ngày 15/10/2009 gây thiệt hại 16.640m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ, số lượng lâm sản bị hủy hoại là 8.841 cây vầu có đường kính từ 2,3cm đến 10cm; 28 cây gỗ nhóm VI đến nhóm VIII, tổng khối lượng là 5,117 m<sup>3</sup>. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương truy tố các bị cáo về tội “Hủy hoại rừng” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 243 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm, có tính chất giản đơn. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực pháp luật. Mặc dù đã được phổ biến, tuyên truyền, biết diện tích rừng thuộc khu vực thôn S, xã NC là rừng phòng hộ được Nhà nước quản lý, nhưng vì mục đích cá nhân, các bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý chặt, phá rừng phòng hộ trái phép. Hành vi của các bị cáo vi phạm các quy định của Nhà nước về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước và ảnh hưởng đến môi trường sinh thái. Toàn bộ diện tích rừng các bị cáo hủy hoại đã được Nhà nước giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương quản lý, chăm sóc, bảo vệ, có nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước. Toàn bộ diện tích 16.640m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ các bị cáo hủy hoại không có sự phân chia riêng rẽ cho từng người nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm chung về toàn bộ số diện tích rừng phòng hộ bị hủy hoại.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:

- Đối với bị cáo Sùng Seo V: Bị cáo là bố đẻ của Sùng Seo P, cũng là người trực tiếp rủ rê, lôi kéo P cùng thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời bị cáo là người trực tiếp phát phá rừng tích cực. Vì vậy bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương ứng với mức độ phạm tội của bị cáo gây ra.

- Đối với bị cáo Sùng Seo P: Khi được bố rủ đi chặt phá rừng, bị cáo không ngăn cản mà còn tham gia chặt phá tích cực. Vì vậy bị cáo giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Đối với bị cáo cũng cần có mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ phạm tội do bị cáo gây ra.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng cao có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Cả hai bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, gia đình thuộc hộ cận nghèo, điều kiện kinh tế gia đình rất khó khăn. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương xác nhận diện tích rừng bị cáo hủy hoại đã được tái sinh, cây chưa khép tán nhưng đã có độ che phủ nhất định do đặc tính sinh trưởng nhanh của cây vầu. Gia đình các bị cáo đã cam kết trồng khôi phục lại các cây gỗ tạp và vầu, đồng thời trông coi, chăm sóc toàn bộ diện tích các bị cáo hủy hoại trong thời gian 03 năm. Mặt khác, người bị hại cũng có lỗi trong việc kiểm tra, quản lý, bảo vệ rừng dẫn đến việc không kịp thời phát hiện hành vi của các bị cáo để ngăn chặn, giảm bớt thiệt hại. Vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều làm nghề sản xuất nông nghiệp, không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[5] Trong vụ án này còn có chị Thảo Thị Tr (là người chung sống như vợ chồng với Sùng Seo V) được V rủ và có tham gia phát rừng nhưng chị Tr không biết đó là rừng phòng hộ của Nhà nước quản lý, cơ quan điều tra không đề cập xử lý, xét thấy là phù hợp.

[6] Xét quan điểm của Kiểm sát viên và quan điểm bào chữa của Người bào chữa: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá về nhân thân của các bị cáo và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên. Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Sùng Seo V đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo V là 07 năm 03 tháng là nhẹ vì diện tích rừng bị cáo hủy hoại lớn nên không chấp nhận. Quan điểm bào chữa của người bào chữa đối với bị cáo Sùng Seo P là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo ngoài việc hủy hoại 16.640m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ còn gây thiệt hại về tài sản của Nhà nước gồm 8.841 cây vầu có trị giá là 106.092.000 đồng; 28 cây gỗ nhóm VI đến nhóm VIII tổng khối lượng 5,118 m<sup>3</sup> có trị giá là 4.094.000 đồng. Tổng cộng 110.186.400 đồng tính đến ngày 30/10/2019. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại trên cho Nhà nước. Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản của Nhà nước với số tiền 110.186.400 đồng, vì vậy cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường toàn bộ số tiền này cho Nhà nước thông qua Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương là phù hợp với pháp luật, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường là 55.093.200 đồng.

*[8] Về vật chứng:*

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra tạm giữ của bị cáo Sùng Seo V: 01 dao phát có tổng chiều dài 88 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại có hình lưỡi liềm dài 38 cm, bản rộng 5,5 cm, phần cán dao bằng gỗ hình tròn đường kính 3 cm dài 50 cm; 01 dao phát có tổng chiều dài 93 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại có hình lưỡi liềm dài 40 cm, bản rộng 4,2 cm, phần cán dao bằng gỗ hình tròn đường kính 3 cm dài 53 cm; 01 dao rựa bằng kim loại có tổng chiều dài 37,3 cm, lưỡi dao có chiều dài 27,3 cm; bản rộng 6 cm; chuôi dao hình tròn đường kính 2,5 cm dài 10 cm. Xét thấy đây là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là các cây vầu, cây gỗ tạp bị chặt phá đã bị các bị cáo đốt cháy hết không thu giữ được, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

*[9] Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 243; Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

1.1. Tuyên bố bị cáo Sùng Seo V và Sùng Seo P phạm tội “Hủy hoại rừng”.

1.2. Xử phạt bị cáo Sùng Seo V 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 09/6/2020.

1.3. Xử phạt bị cáo Sùng Seo P 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 09/6/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 585, 587, 589 của Bộ luật Dân sự buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho Nhà nước thông qua Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Khương toàn bộ thiệt hại về tài sản với tổng số tiền 110.186.400 đồng (*Một trăm mười triệu, một trăm tám mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng*), trong đó bị cáo Sùng Seo V bồi thường 55.093.200 đồng (*Năm mươi lăm triệu, không trăm chín mươi ba nghìn, hai trăm đồng*), bị cáo Sùng Seo P bồi thường 55.093.200 đồng (*Năm mươi lăm triệu, không trăm chín mươi ba nghìn, hai trăm đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền bồi thường cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng đã thu giữ của bị cáo Sùng Seo V gồm: 01 dao phát có tổng chiều dài 88 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại có hình lưỡi liềm dài 38 cm, bản rộng 5,5 cm, phần cán dao bằng gỗ hình tròn đường kính 3 cm dài 50 cm; 01 dao phát có tổng chiều dài 93 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại có hình lưỡi liềm dài 40 cm, bản rộng 4,2 cm, phần cán dao bằng gỗ hình tròn đường kính 3 cm dài 53 cm; 01 dao rựa bằng kim loại có tổng chiều dài 37,3 cm, lưỡi dao có chiều dài 27,3 cm; bản rộng 6 cm; chuôi dao hình tròn đường kính 2,5 cm dài 10 cm.

Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện Mường Khương đã chuyển giao

cho cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Khương theo biên bản ngày 03/9/2020.

4. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Sùng Seo V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.754.600 đồng (*Hai triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn sáu trăm đồng*) tiền án phí dân sự. Tổng cộng 2.954.600 đồng (*Hai triệu, chín trăm năm tư nghìn sáu trăm đồng*).

Bị cáo Sùng Seo P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.754.600 đồng (*Hai triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn sáu trăm đồng*) tiền án phí dân sự. Tổng cộng 2.954.600 đồng (*Hai triệu, chín trăm năm tư nghìn sáu trăm đồng*).

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Tròng hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Bị cáo, NBH, NBC;
- Công an huyện Mường Khương (2 bản) ;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Hồng Diên**

